TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS- ST
Ngày: 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Việt.

Ông Lê Quang Thạch.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện VKSND huyện Lệ Thuỷ tham gia phiên toà***: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 24/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST- HS ngày 15/3/2021 đối với bị cáo: **Hoàng Thái B**, sinh ngày: 08/10/1991 tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Thái S, sinh năm 1953 và bà Phan Thị U, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị Giang H, sinh năm 1991; con: có 01 con sinh năm 2013; tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/12/2020 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Thanh H- Trợ giúp viên pháp lý; địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt

- Bị hại:

+ Ông Phan Đình Ấ, sinh năm 1954; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Ông Trần Thanh T, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị: Nguyễn Thị Giang H, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Ông Hoàng Thái S, sinh năm 1953; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/11/2020, Hoàng Thái B đang phát cây chăm sóc rừng keo của gia đình B tại C, xã N, huyện L, tỉnh Q, thấy 01 con bò cái màu vàng 5 năm tuổi của ông Phan Đình Ất ở tổ dân phố 3, Thị trấn Nông trường L, L, Q ăn sát bìa lô rừng keo của mình và lô rừng keo của ông Phan Văn L, B đến trở sóng rựa đánh vào giữa đỉnh đầu làm con bò chết tại chỗ rồi đi về nhà. Ngay trước đó, B còn dùng rựa chém vào mũi con bò cái của ông Trần Thanh T ở tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, L, Q làm con bò bị thương nhẹ.

** Về vật chứng*: Cơ quan Công an huyện Lệ Thủy tạm giữ: 01 cây rựa dài 78 cm từ Hoàng Thái B, tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 19/11/2020.

Ngày 25/11/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Lệ Thủy đã tiến hành định giá và kết luận: Một con bò cái màu vàng 5 năm tuổi, nặng khoảng 220kg, bò đang mang thai 06 tháng tuổi trị giá 22.000.000 đồng.

Về dân sự: Hoàng Thái B tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Phan Đình Ấ số tiền 11.000.000 đồng và con bò cái đã chết nên ông Ấ không có yêu cầu gì thêm. Bò của ông Trần Thanh T bị thương nhẹ nên ông T không yêu cầu định giá thiệt hại tài sản và bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSNDLT ngày 24/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ đã truy tố bị cáo Hoàng Thái B về "Tội hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thái B từ 12- 18 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho gia đình bị cáo 01 cây rựa dài 78 cm.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thái B: Ông Lê Thanh H nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, trình bày hoàn cảnh của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại các điểm b, i, p, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Thái B 09 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã có ý thức bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo là người khuyết tật nặng, hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn vợ đau ốm, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an tự thú. Ngoài ra người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sữa chữa, khắc phục những lỗi lầm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thái B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 19/11/2020, Hoàng Thái B đang phát cây chăm sóc rừng keo của gia đình B tại C, xã N thì thấy 01 con bò cái màu vàng 5 năm tuổi của ông Phan Đình Á ở tổ dân phố 3, Thị trấn Nông trường L ăn sát bìa lô rừng keo của mình và lô rừng keo của ông Phan Văn L, B đến trở sóng rựa đánh vào giữa đỉnh đầu làm con bò chết tại chỗ. Trước đó, B còn dùng rựa chém vào mũi con bò cái của ông Trần Thanh T ở tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, làm con bò bị thương nhẹ. Kết quả điều tra và xét xử tại phiên tòa có căn cứ để xác định bị cáo Hoàng Thái B có hành vi dùng rựa đánh vào đầu con bò làm con bò chết tại chỗ, con bò có trị giá 22.000.000 đồng. Hành vi đó đã phạm vào "Tội hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo về "Tội hủy hoại tài sản"theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm trái phép đến tài sản của người khác, nhưng do bức xúc nên bị cáo đã vi phạm pháp luật. Theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo bị xử phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại các điểm b, i, p, s, r khoản 1, khoản

2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Thái B 09 tháng cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên, việc bị cáo ra trình diện cơ quan Công an sau khi vụ việc đã cơ quan Công an phát hiện, do đó bị cáo không được hưởng tình tiết "tự thú" quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã có ý thức bồi thường cho người bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người khuyết tật nặng. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, i, p, s khoản 1và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đồng thời cũng chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với Điều 36 Bộ luật hình sự. Qua xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai không có thu nhập ổn định, đang hưởng chế độ trợ cấp mỗi tháng 405.000 đồng. Lẽ ra cần khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo để sung công quỹ nhà nước nhưng xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo thu nhập không ổn định, bản thân là người khuyết tật nặng nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp với khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự là đúng mức, như ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với con bò của ông Trần Thanh T bị thương ở mũi do Hoàng Thái B dùng rựa chém, ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 01 cây rựa dài 78 cm từ Hoàng Thái B. Xét đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, nhưng vật chứng này là của gia đình bị cáo, cần trả lại cho gia đình B (ông Hoàng Thái S ở tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình là bố đẻ của bị cáo Hoàng Thái B).

[5].Về dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường, các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6].Về án phí: Bị cáo Hoàng Thái B được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7].Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thái B phạm "Tội hủy hoại tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thái B 12 tháng (mười hai) cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Hoàng Thái B

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Thái B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự xử: Trả lại 01 cây rựa dài 78 cm cho ông Hoàng Thái S ở tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường L, huyện L, tỉnh Quảng Bình (là bố đẻ của bị cáo Hoàng Thái B). Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, có số lượng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2021 giữa Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Thái B.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/3/2021 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ**;**
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA